

đề ra các giải pháp đồng bộ nhằm phát huy tối đa các nguồn lực phục vụ sự phát triển của thành phố.

- Nghiên cứu và kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các cơ chế chính sách cụ thể, phù hợp với điều kiện của thành phố nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư sản xuất, mở rộng thị trường, phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

- Thực hiện đổi mới tổ chức, quản lý và cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi khuyến khích đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Chỉ đạo đầu tư tập trung có trọng điểm để nhanh chóng mang lại hiệu quả thiết thực; ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tạo động lực phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố.

Điều 3. Các Bộ, ngành, Trung ương có trách nhiệm phối hợp hỗ trợ thành phố Đà Nẵng trong quá trình thực hiện Quy hoạch này để đạt được những mục tiêu đã đề ra. Quy hoạch phát triển các ngành kinh tế - kỹ thuật - xã hội phải được cụ thể hóa trên địa bàn thành phố bằng kế hoạch, các chương trình mục tiêu, các dự án đầu tư cụ thể trong từng giai đoạn. Trong quá trình thực hiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi để có giải pháp điều chỉnh kịp thời.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 903/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng đến năm 2000.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 114/2001/QĐ-TTg ngày 31/7/2001 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 210/1999/QĐ-TTg ngày 27/10/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài gắn bó chặt chẽ với quê hương, tích cực đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 210/1999/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài như sau:

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Khi về nước, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu Việt Nam; người gốc Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài và thân nhân cùng đi (gồm vợ hoặc chồng, bố mẹ vợ hoặc chồng, con riêng của vợ hoặc chồng, con nuôi hợp pháp) có giấy xác nhận của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại hoặc của Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài về mối quan hệ gia đình nói trên thì được hưởng giá các loại dịch

vụ, giá vé đi lại trên các loại phương tiện giao thông vận tải như áp dụng đối với người Việt Nam ở trong nước.

2. Người gốc Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài có công trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước có giấy xác nhận của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại hoặc của Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài được miễn lệ phí thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh Việt Nam.

3. Áp dụng mức thu các loại phí, lệ phí khác đối với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu Việt Nam; người gốc Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài nêu tại khoản 2 Điều này như người Việt Nam ở trong nước.

4. Các Bộ, cơ quan quản lý ngành ở Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm định kỳ thông báo danh sách những người gốc Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài thuộc các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này cho Bộ Ngoại giao”.

2. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Để tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài gắn bó chặt chẽ với quê hương, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng đất nước, các Bộ, ngành liên quan thực hiện các việc sau đây:

1. Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 2001, Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan nghiên cứu trình Chính phủ xem xét, quyết định chính sách về nhà ở tại Việt Nam của người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

2. Bộ Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao tổ chức các hình thức hoạt động văn hóa dân tộc Việt Nam ở nước ngoài, trước hết là tổ chức tại các địa bàn có nhiều người Việt Nam định cư, sinh sống.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tổ chức dạy tiếng Việt cho cộng đồng người

Việt Nam ở nước ngoài trên cơ sở tuân thủ pháp luật nước sở tại.

4. Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan thực hiện hợp tác với các tổ chức có liên quan của các nước để mở rộng việc đưa chương trình phát thanh và truyền hình Việt Nam ra nước ngoài phục vụ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

5. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên mạng Internet, báo chí, văn hóa phẩm và các tài liệu tuyên truyền phục vụ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

6. Bộ Tài chính, Ban Vật giá Chính phủ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan căn cứ số lượng vận chuyển thực tế ra nước ngoài hàng năm để thực hiện trợ giá đối với cước vận chuyển phim ảnh, sách báo, văn hóa phẩm, ấn phẩm tuyên truyền quảng bá cho du lịch, các tài liệu tuyên truyền cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, giá vé máy bay cho các đoàn nghệ thuật ở trong nước đi biểu diễn phục vụ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Mức trợ giá bằng 50% tổng số giá cước vận chuyển, giá vé máy bay thực tế thanh toán với các đơn vị vận tải (bằng đường bộ, đường sắt, đường thủy, hàng không, bưu điện).

Danh mục sách báo, văn hóa phẩm, ấn phẩm tuyên truyền quảng bá du lịch, các tài liệu và phim ảnh tuyên truyền cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là các ấn phẩm đã được xuất bản và phát hành rộng rãi trong cả nước nhằm phục vụ chính trị, tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước, không vi phạm Điều 22 của Luật Xuất bản.

Các đoàn nghệ thuật trong nước đi biểu diễn phục vụ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phải được Bộ Văn hóa - Thông tin hoặc Bộ Ngoại giao giới thiệu”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN MẠNH CẨM

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 971/QĐ-TTg ngày 02/8/2001 về việc chuyển Công ty Vật tư dịch vụ và du lịch Phú Nhuận thành Công ty cổ phần dịch vụ Phú Nhuận.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước: Công ty Vật tư dịch vụ và du lịch Phú Nhuận thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

tại Tờ trình số 2271/UB-CNN ngày 09 tháng 7 năm 2001:

1. Vốn điều lệ công ty cổ phần là 20.000.000.000 đồng, trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần nhà nước: 25% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho cán bộ, công nhân viên trong công ty: 50% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho cổ đông ngoài doanh nghiệp: 25% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của Công ty Vật tư dịch vụ và du lịch Phú Nhuận đến ngày 30 tháng 6 năm 2000 là 88.919.457.755 đồng, trong đó giá trị thực tế vốn nhà nước tại doanh nghiệp là 13.231.750.300 đồng.

3. Ưu đãi cổ phần cho người lao động:

- Tổng số cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động: 11.720 cổ phần, phần giá trị được ưu đãi 351.600.000 đồng.

- Tổng số cổ phần ưu đãi cho người lao động nghèo trong công ty trả dần 10 năm là 2.295 cổ phần, phần trị giá trả dần 160.650.000 đồng.

4. Sử dụng tiền bán cổ phần để đào tạo và đào tạo lại cho người lao động là 299.800.000 đồng.

Điều 2. Chuyển Công ty Vật tư dịch vụ và du lịch Phú Nhuận thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam: Công ty cổ phần dịch vụ Phú Nhuận.

- Tên giao dịch quốc tế: PHUNHUAN SERVICE JOINT STOCK COMPANY.

- Tên viết tắt: MASECO.

- Trụ sở chính: 78 A Nguyễn Văn Trỗi, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Công ty cổ phần dịch vụ Phú Nhuận kinh doanh các ngành nghề sau:

- Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa tiêu dùng và vật tư sản xuất;